

Số: 04/2023/QĐST-DS

Hoài PXSĐ, ngày 19 tháng 01 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 463, 466, 317 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 3 Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng;

Căn cứ khoản 1 Điều 13, điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và điểm đ khoản 1.3 Điều 1, Phần II Mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 154/2022/TLST-DS ngày 15/12/2022 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội NTPD thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo PXSĐ xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP H Việt Nam (MSB); Trụ sở: 54A C, phường L, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Ông HL - chức vụ: Tổng Giám đốc MSB; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Q – Chức vụ: Tổng Giám đốc Ngân hàng Quản lý tín dụng (Giấy ủy quyền số 3897/2020/UQ-TGD ngày 20/7/2020) Người nhận ủy quyền lại: Ông Q, ông Đ, TA, NTA – Chức vụ: Cán bộ (Giấy ủy quyền số 3518/2022/GUQ-TGD ngày 23/5/2022).

- **Bị đơn:** Anh NVK, sinh năm 1979;

Chị NTPD, sinh năm 1989;

Cùng HKTT: Thôn N, xã A, huyện Hoài PXSĐ, Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của anh NVK và chị NTPD: Ông B, sinh năm 1966; HKTT: Xóm 2, thôn AT, huyện Hoài PXĐ, Hà Nội. (Giấy ủy quyền ngày 21/12/2022 tại Văn phòng công chứng Tây Đô).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- + Ông B, sinh năm 1966;
- + Anh PXB, sinh năm 1998;
- + Chị PMN, sinh năm 2004.

Cùng HKTT: Xóm 2, thôn AT, huyện Hoài PXĐ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của anh B và chị PMN: Ông B, sinh năm 1966; HKTT: Xóm 2, thôn AT, huyện Hoài PXĐ, thành phố Hà Nội. (Giấy ủy quyền ngày 10/01/2023 tại Văn phòng công chứng Tây Đô)

- Cháu PXĐ, sinh năm 2011; Người đại diện theo pháp luật của cháu PXĐ: Ông B, sinh năm 1966 (là bố đẻ); Cùng HKTT: Xóm 2, thôn AT, huyện Hoài PXĐ, thành phố Hà Nội.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[2.1] Theo Hợp đồng cho vay số BDS200/2019/HĐCV ngày 25/12/2019, Phụ lục số 01, Giấy nhận nợ lần thứ nhất ngày 27/12/2019 đã ký giữa MSB và anh NVK, Văn bản đồng thuận về việc vay vốn và cùng trả nợ cho Ngân hàng ngày 25/12/2019 của anh NVK và chị NTPD, anh NVK, chị NTPD có trách nhiệm trả cho MSB tạm tính đến ngày 22/5/2022, số tiền là:

- + Nợ gốc: 2.855.385.000 đồng;
 - + Nợ lãi trong hạn: 638.856.075 đồng;
 - + Nợ lãi quá hạn: 5.639.579 đồng.
- Tổng cộng: 3.499.880.654 đồng

Kể từ ngày 23/5/2022, anh NVK, chị NTPD tiếp tục phải thanh toán cho Ngân hàng nợ lãi, phí phát sinh theo lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay số BDS200/2019/HĐCV ngày 25/12/2019, Phụ lục số 01, Giấy nhận nợ đã ký kết với Ngân hàng cho đến khi tất toán xong toàn bộ khoản nợ.

[2.2] Trong trường hợp anh NVK, chị NTPD không trả được nợ hoặc trả nợ không đầy đủ dư nợ nêu trên, thì MSB được quyền đề nghị cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho MSB theo Hợp đồng thế chấp số công chứng: 12659.2019/HĐTC, quyền số: 04 TP/CC-SCC/HĐGD ký ngày 25/12/2019 tại Văn phòng Công chứng Đông Đô, thành phố Hà Nội đã ký giữa các bên. Tài sản thế chấp được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội – Chi nhánh huyện Hoài PXĐ ngày 26/12/2019.

Tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 903-2, tờ bản đồ 09, diện tích 179,5m², địa chỉ: Thôn AT, xã VC, huyện Hoài PXĐ, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD

084213, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H00583 do UBND huyện Hoài PXĐ, thành phố Hà Nội cấp ngày 06/12/2007 cho hộ ông B và bà NTH, được Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội - Chi nhánh huyện Hoài PXĐ chứng nhận sang tên ngày 21/5/2019 cho anh NVK và chị NTPD.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản đảm bảo nêu trên được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của anh NVK, chị NTPD đối với MSB. Nếu số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán hết khoản nợ thì anh NVK, chị NTPD có nghĩa vụ tiếp tục thanh toán cho đến khi trả hết khoản nợ cho MSB.

[2.3] Về chi phí tố tụng: Anh NVK, chị NTPD tự nguyện chịu toàn bộ số tiền xem xét thẩm định tại chỗ tài sản là 5.000.000 (*Năm triệu*) đồng. Anh NVK, chị NTPD có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng MSB số tiền xem xét thẩm định tại chỗ tài sản mà Ngân hàng MSB đã thanh toán là 5.000.000 (*Năm triệu*) đồng.

3. Về án phí:

Anh NVK và chị NTPD tự nguyện chịu cả số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 50.998.806 đồng, anh chị được miễn một phần án phí do kinh tế bị ảnh hưởng của đại dịch Covid, anh chị còn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 38.249.104 (*Ba mươi tám triệu, hai trăm bốn mươi chín nghìn, một trăm linh bốn*) đồng.

Ngân hàng TMCP H Việt Nam được nhận lại số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 50.998.000 (*Năm mươi triệu, chín trăm chín mươi tám nghìn*) đồng theo Biên lai thu tiền số AA/2020/0016207 ngày 15/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài PXĐ, Hà Nội.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Hoài PXĐ;
- Chi cục THADS huyện Hoài PXĐ;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Lan Anh